TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2026/HS-ST
Ngày: 18-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Nam Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Tuyết

Ông Vy Thiên Hào

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn. Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 60/2026/QĐXXST-HS ngày 04/6/2026 đối với bị cáo:

Vy Pắc L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/12/1986 tại xã B, tỉnh Lạng Sơn; nơi thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020086005406, cấp ngày 25/9/2021, nơi cấp: C06, Bộ Công an; nghề nghiệp: Làm ruộng, trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn K, sinh năm 1963 và Lâm Thị L, sinh năm 1961; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/01/2026 tại Phân trại tạm giam Thất Khê, Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Lâm Thị L, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn N, xã B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 08/01/2026, bị cáo Vy Pắc L mang theo khẩu súng nén khí, 01 hộp nhựa bên trong có 57 viên đạn đến khu vực vườn quýt của gia đình

tại Lân P, thôn L, xã H, tỉnh Lạng Sơn với mục đích để bắn thú rừng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang ngồi chờ để bắn thú thì bị Công an xã Hưng Vũ, tỉnh Lạng Sơn phát hiện.

Tại cơ quan Công an, bị cáo khai nhận có nhu cầu mua súng khí nén để đi săn thú rừng nên khoảng tháng 01/2023, bị cáo đã thông qua mạng xã hội Youtube để tìm mua súng bắn đạn chì. Bị cáo sử dụng tài khoản Zalo được kích hoạt bằng số điện thoại 0869.658.636 (do bị cáo sử dụng) để liên hệ mua súng với số điện thoại được đính kèm trên video (hiện nay bị cáo không nhớ thông tin tài khoản người bán). Qua trao đổi, hai bên thống nhất việc mua bán gồm: 01 khẩu súng khí nén giá 3.500.000 đồng và 01 túi đạn chì khoảng 300 viên giá 500.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, bị cáo cung cấp địa chỉ nhận hàng tại khu vực ngã 3 đường mới thuộc xã B, tỉnh Lạng Sơn cho người bán. Khoảng 04 ngày sau (không xác định được thời gian cụ thể), bị cáo nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Zalo để nhận hàng gửi qua xe khách. Khi đến địa điểm nhận, một người đàn ông đeo khẩu trang từ trên xe xuống giao cho bị cáo 01 hộp bìa carton được dán kín. Bị cáo đã thanh toán số tiền 4.000.000 đồng tiền mặt cho người này. Sau khi mang về nhà tại Thôn N, xã B, tỉnh Lạng Sơn, Bị cáo mở hộp kiểm tra, bên trong có 01 khẩu súng khí nén hoàn chỉnh và khoảng 300 viên đạn chì. Bị cáo cất giấu khẩu súng và số đạn trên tại gầm giường ngủ trong nhà.

Theo lời khai của bị cáo sau khi mua được súng và đạn, từ tháng 10/2023 đến ngày 08/01/2026, bị cáo đã sử dụng tổng cộng 11 lần, với 243 viên đạn tại khu vực vườn quýt của gia đình bị cáo thuộc Lân P, thôn L, xã H, tỉnh Lạng Sơn với mục đích săn bắn thú rừng, cụ thể:

- Trong các năm 2023, 2024, đã sử dụng 07 lần, các lần sử dụng không nhớ ngày cụ thể, đã bắn hết 150 viên đạn từ tháng 10/2023 – 12/2024. Trong các lần, bắn được 02 con chim (không biết tên loài chim), 01 con sóc, bị cáo mang về nhà làm thức ăn cho gia đình nhưng không nói là dùng súng để bắn được.

- Từ đầu năm 2025 đến ngày 08/01/2026 (đều không nhớ ngày cụ thể), sử dụng 04 lần: Lần 1: Khoảng đầu tháng 01/2025, sử dụng súng bắn 25 viên đạn; bắn được 01 con sóc và 01 con chim, Lốp mang về làm thức ăn cho gia đình nhưng không nói việc sử dụng súng để bắn được; Lần 2: Khoảng cuối tháng 10/2025, sử dụng súng bắn 20 viên đạn, lần sử dụng này không bắn được gì; Lần 3: Khoảng cuối tháng 11/2025, sử dụng súng bắn 25 viên đạn, lần sử dụng này không bắn được gì; Lần 4: Ngày 04/01/2026, sử dụng súng bắn 23 viên đạn; bắn được 01 con sóc, Lốp mang về làm thức ăn cho gia đình nhưng không nói việc sử dụng súng để bắn được.

Theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15, ngày 29/6/2024 có hiệu lực từ này 01/01/2025, Cơ quan điều tra đề nghị xử lý Vy Pắc L 04 lần sử dụng trái phép vũ khí quân dụng (từ đầu năm 2025 đến ngày 08/01/2026); không đề nghị xử lý đối với 07 lần sử dụng trước đó (trong năm 2023 và năm 2024) do thời điểm đó Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 chưa có hiệu lực.

Trong những lần đi săn bắn, bị cáo mang theo khẩu súng để dọc theo thân xe máy gác qua bộ phận máy và chân giẫm cho người ngồi sau của xe, che chắn bằng lá cây để tránh mọi người phát hiện. Việc nhớ số lần bắn và số đạn sử dụng do bị cáo bắn vào mùa quýt và mỗi lần đi bắn đều lấy một số đạn nhất định đem đi, sau khi bắn xong có kiểm tra lại đạn nên bị cáo nhớ rõ số đạn sử dụng.

Tại biên bản xác định hiện trường ngày 18/01/2026 xác định vị trí thường xuyên cất giấu súng tại gầm giường ngôi nhà bị cáo đang đang quản lý sử dụng, xác định khu vực theo lời khai của bị cáo là dùng súng 07 lần từ năm 2023 -2024, 04 lần từ năm 2025-2026 tại khu vực vườn quýt nhà bị cáo tại thôn Lương Minh, xã Hưng Vũ, tỉnh Lạng Sơn.

Tại Bản Kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 14/01/2026 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Khẩu súng gửi giám định là súng nén khí và 57 viên kim loại gửi giám định là đạn sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí; đều thuộc Phụ lục 1 *"Danh mục vũ khí quân dụng"* ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an. Hiện tại, khẩu súng này vẫn còn sử dụng để bắn được. Loại đạn này sử dụng để bắn cho khẩu súng gửi giám định.

Đối với việc định giá tài sản: Quá trình điều tra xác định việc mua súng, đạn không có hóa đơn, chứng từ, không có thông tin, tài liệu làm căn cứ xác định nguồn gốc xuất xứ, thông số kỹ thuật, thời gian sản xuất, thời gian đưa vào sử dụng đối với khẩu súng và 57 viên đạn thu giữ của Vy Pắc L. Ngày 26/11/2025 Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn có Công văn số 6733/STC-QLG&CS về việc phúc đáp với nội *dung "....không đủ thông tin để tiến hành định giá tài sản"*. Do vậy không có căn cứ để tiến hành định giá tài sản đối với khẩu súng và 57 viên đạn, 57 viên đạn thu giữ của Vy Pắc L: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn có công văn xác định 57 viên đạn là vật chứng trong vụ án không phải là đạn bộ binh.

Bị cáo khai đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu REDMI màu đen để lắp sim số điện thoại 0869658636, tạo lập tài khoản Zalo có tên "Vy Pắc L" để liên lạc mua súng, đạn. Điện thoại này đã hỏng, bị cáo đã vứt bỏ khoảng tháng 3/2023; Bị cáo không nhớ địa điểm, thời gian cụ thể đã vứt điện thoại. Do vậy, Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ được.

Bị cáo không nhớ thông tin tài khoản người bán; người chuyển súng và đạn cho bị cáo bịt mặt nên bị cáo không nhớ xe biển kiểm sát xe khách và không biết người đưa.

Vật chứng, đồ vật thu giữ trong vụ án:

- 01 một khẩu súng khí nén màu đen, có chiều dài 01m, trên thân súng có gắn 01 ống ngắm hình trụ màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen và 57 viên đạn màu xám được đựng trong một hộp nhựa màu vàng. Hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng Đại đội 29 kho vũ khí – đạn, Phòng Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim.

Chiếc điện thoại bị thu giữ được bị cáo sau khi chiếc điện thoại cũ đã sử dụng để liên lạc mua súng, đạn bị hỏng nên đã vứt bỏ, bị cáo đã chuyển qua sử dụng điện thoại này nhưng vẫn sử dụng số thuê bao và tài khoản mạng xã hội cũ. Cơ quan an ninh điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn khôi phục dữ liệu đối với điện thoại bị thu giữ, tuy nhiên quá trình kiểm tra, khôi phục không phát hiện nội dung nào liên quan đến vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSLS-P2 ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vy Pắc L về tội: "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa người làm chứng Lâm Thị L xác nhận bị cáo từ năm 2025 có 02 lần lấy chim và sóc về làm đồ ăn cho gia đình.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi cất giữ súng, sử dụng súng là vi phạm pháp luật nhưng do có nhu cầu phục vụ sở thích cá nhân bị cáo đã vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Pác Lốp phạm tội: "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vy Pác Lốp mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

- Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu 01 một khẩu súng khí nén màu đen, có chiều dài 01m, trên thân súng có gắn 01 ống ngắm hình trụ màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen và 57 viên đạn màu xám được đựng trong một hộp nhựa màu vàng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng: Trong khoảng thời gian từ Vy Pắc L có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng khí nén, đạn từ khoảng tháng 01 năm 2023 đến khi bị phát hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 14/01/2026 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định khẩu súng thu giữ là thuộc danh mục vũ khí quân dụng, phù hợp với vật chứng thu được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

[3] Đối với hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng: Nhận thấy bị cáo khai từ năm 2025 đến năm 2026 đã sử dụng súng 04 lần để đi săn thú rừng tại vườn quýt nhà Vy Pắc L, thôn L, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Hội đồng xét xử nhận thấy, có 02 lần bị cáo khai sử dụng súng và bắn được chim, sóc và lấy về làm đồ ăn cho gia đình phù hợp với lời khai của bà Lâm Thị L xác nhận từ đầu năm 2025 đến nay bị cáo có 02 lần bị cáo lấy chim và sóc về làm đồ ăn cho gia đình, phù hợp với số đạn còn lại khi bị thu giữ và mục đích ban đầu khi mua súng của bị cáo. Còn đối với 02 lần sử dụng khác chỉ là lời khai của bị cáo, không có chứng cứ khác chứng minh bị cáo sử dụng súng nên không thể căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo để xác định bị cáo có 02 lần sử dụng súng. Do đó có căn cứ xác định từ năm 2025 đến nay bị cáo đã có 02 lần sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với việc sử dụng trái phép vũ khí quân dụng 02 lần.

[4] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, do đó cáo trạng truy tố bị cáo Vy Pắc L về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Đối với lời khai của từ năm 2023 -2024 bị cáo sử dụng súng 07 lần trước thời điểm Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15, ngày 29/6/2024 có hiệu lực pháp luật (Luật có hiệu lực từ này 01/01/2025). Do đó, Cơ quan An ninh điều tra không xử lý đối với hành vi này là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với hành vi này.

[6] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước mà còn

có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng về tính mạng sức khỏe và tài sản của người khác, bị cáo là bộ đội xuất ngũ, có hiểu biết về sự nguy hiểm của hành vi sử dụng trái phép vũ khí. Tuy nhiên, bị cáo đã chủ động mua súng và sử dụng săn bắn và thực hiện hành vi săn bắn nhiều lần thể hiện việc xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo có hai hành vi vi phạm pháp luật là tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo sử dụng trái phép vũ khí quân dụng 02 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giám nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[9] Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, làm gương cho những người đang có ý định chế tạo, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển, chiếm đoạt vũ khí quân dụng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm. Theo biên bản xác minh xác định bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên không đảm bảo khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và không cần thiết quản chế đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khẩu súng màu đen dài 01m, trên thân súng có chữ (Criket), trên súng có 01 ống ngắm màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen, 57 viên đạn kim loại màu xám đựng trong hộp nhựa màu vàng cần tịch thu chuyển giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý.

[12] Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI1: 354556102802298; số IMEI2: 354557102802296 bên trong có gắn một thẻ sim không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[15] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, xử lý tang vật và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có hai hành vi phạm tội là tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Do đó, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị với bị cáo là chưa tương xứng mới tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa có tính răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng dân cư nên Hội đồng xét xử cần cho mức án cao hơn mức án Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[16] Để nâng cao nhận thức pháp luật cho nhân dân trên địa bàn xã B, tỉnh Lạng Sơn cần kiến nghị Ủy ban nhân dân B, Công an xã Bình Gia cần tiếp tục có biện pháp tuyên truyền Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ;

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Pác L Tài phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

2. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vy Pác L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tạm giam (15/01/2026).

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vy Pác L.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu chuyển giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý, xử lý 01 khẩu súng màu đen dài 01m, trên thân súng có chữ (Criket), trên súng có 01 ống ngắm màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen, 57 viên đạn kim loại màu xám đựng trong hộp nhựa màu vàng.

(theo biên bản giao nhận ngày 12/02/2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Thủ kho C29/PHC-KT/ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn).

3.2. Trả lại cho bị cáo Vy Pác L 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI1: 354556102802298; số IMEI2: 354557102802296 bên trong có găn một thẻ sim.

(Theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Lạng Sơn ngày 12/5/2026)

4. Về án phí: Bị cáo Vy Pác L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Kiến nghị Ủy ban nhân dân xã B, Công an xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn có biện pháp tuyên truyền Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ để nâng cao nhận thức của nhân dân trên địa bàn về việc quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ (PV06) CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Thất Khê;
- VKSND khu vực 3- Lạng Sơn;
- CQ ANĐT CA T. Lạng Sơn;
- Công an xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã B, tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Ngô Nam Toàn

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2026/TB-TA	*Lạng Sơn, ngày 19 tháng 06 năm 2026*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2026/HS-ST, ngày 18/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn có lỗi thiếu sót trong rà soát văn bản cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Tại trang 01 dòng 07 từ dưới lên của Bản án đã ghi: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/01/2026

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/01/2026

2. Tại trang 07 dòng 05 Bản án đã ghi: …Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tạm giam (15/01/2026).

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:.....…Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tạm giam (18/01/2026).

3. Tại trang 07 dòng 02, 06, 09 từ dưới lên của Bản án đã ghi: "bị cáo Vy Pác L"

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "bị cáo Vy Pắc L"

4. Tại trang 8 dòng thứ 07, 12 từ trên xuống của Bản án đã ghi: "bị cáo Vy Pác L"

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "bị cáo Vy Pắc L"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Thất Khê;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Nam Toàn

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2026/TB-TA	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2026/HS-ST, ngày 18/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn có lỗi thiếu sót trong rà soát văn bản cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Tại trang 01 dòng 17 từ trên xuống của Bản án đã ghi: Ngày 18 tháng 6 năm 2025

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Ngày 18 tháng 6 năm 2026

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Thất Khê;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Nam Toàn